

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 21/01/2025

V/v “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Liên và ông Lương Tấn Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ý – Thư ký TAND huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Đại diện VKSND huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Bà Tạ Ngọc Trâm – Kiểm sát Viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 313/2024/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2024, về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Bùi Thị Ng**, sinh năm 1990; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: **Đặng Thế H**, sinh năm 1986; Vắng mặt.

Đồng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Người làm chứng:

+ Ông Đặng Văn T, sinh năm 1960; Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã Hòa T, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bùi Thị Ng trình bày: Bà Bùi Thị Ng và ông Đặng Thế H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Th vào ngày 05/6/2009. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, hai vợ chồng không tìm được tiếng nói

chung. Mặc dù hai bên gia đình đã cố gắng khuyên ngăn nhiều lần nhưng hai vợ chồng sống không hạnh phúc.

Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống. Nay bà Ng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không tồn tại nên bà Ng yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về con chung: Có 02 con chung tên Đặng Thế D, sinh ngày 30/7/2009; và Đặng Bùi Văn Ch, sinh ngày 23/5/2017. Khi ly hôn, bà Ng yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung D và Ch, hiện nay bà Ng là công nhân may, thu nhập bình quân mỗi tháng 15.000.000đ nên đủ khả năng nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Về tài sản: Bà Ng không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn ông Đặng Thế H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Giao 02 con chung tên Đặng Thế D, sinh ngày 30/7/2009; và Đặng Bùi Văn Ch, sinh ngày 23/5/2017 cho nguyên đơn bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng, bà Ng không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Nguyên đơn Bùi Thị Ng phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Đặng Thế H có nơi cư trú hiện nay tại: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Nguyên đơn Bùi Thị Ng và người làm chứng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Đặng Thế H được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án, nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Bùi Thị Ng và bị đơn Đặng Thế H tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, vào ngày 05/6/2009 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và sống ly thân từ đầu năm 2024 đến nay. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm ai, đúng như xác nhận của Ủy ban nhân dân xã H tại biên bản xác minh ngày 09/12/2024.

Ý kiến ông Đặng Văn Tượng là cha ruột của bị đơn Đặng Thế H cho biết hôn nhân giữa bà Ng và ông H không hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay, không ai quan tâm ai, mạnh ai nấy sống đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Như vậy, đủ cơ sở xác định, mâu thuẫn giữa bà Ng và ông H đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bùi Thị Ng như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[2.2] Về con chung: Xét thấy 02 con chung tên Đặng Thế D, sinh ngày 30/7/2009 và Đặng Bùi Văn Ch, sinh ngày 23/5/2017, khi ly hôn bà Ng yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, hơn nữa cháu D và cháu Ch đều có nguyện vọng được sống cùng bà Ng; Do đó, để các cháu D và Ch phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, cần giao 02 cháu D và Ch cho bà Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn Bùi Thị Ng phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bùi Thị Ng.

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Bùi Thị Ng được ly hôn với bị đơn Đặng Thế H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên tên Đặng Thế D, sinh ngày 30/7/2009 và Đặng Bùi Văn Ch, sinh ngày 23/5/2017 cho nguyên đơn Bùi Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng;

Bị đơn Đặng Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn Bùi Thị Ng phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001147 ngày 03/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

4. Về kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- UBND xã Hòa Thịnh
CNKH số 54 ngày 05/6/2009);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Thúy

